

Số: 1248/QĐ-HVKHXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng ngành Kinh tế quốc tế

#### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Khoa học xã hội thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam);

Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-KHXH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Học viện Khoa học xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Khung trình độ Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 3338/QĐ-KHXH ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Khoa học xã hội;

Căn cứ Quyết định số 3854/QĐ-KHXH ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội về việc ban hành Cấu trúc, khối lượng kiến thức và khung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Khoa học xã hội;

Căn cứ vào Kết luận của Hội đồng khoa học và đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Khoa Kinh tế, Trường phòng Phòng Quản lý đào tạo,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng ngành Kinh tế quốc tế, mã số: 8310106 của Học viện Khoa học xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng đối với các khóa cao học tuyển sinh từ đợt 2 năm 2021.

**Điều 3.** Trường phòng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng khoa Khoa Kinh tế và các đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện Khoa học xã hội và các học viên cao học có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để th/h);
- Bộ GD&ĐT, Viện HL KHXH (để b/c)
- BGD (để chỉ đạo th/h)
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Nguyễn Huy Hoàng



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**Ngành: Kinh tế quốc tế**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1248/QĐ-HVKHXH ngày 06 tháng 11 năm 2024  
của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội)

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Tên chương trình đào tạo**

- Tiếng Việt: *Thạc sĩ Kinh tế Quốc tế*
- Tiếng Anh: *Master of International Economics*

**2. Mã ngành đào tạo:** 8310106

**3. Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ

**4. Thời gian đào tạo tiêu chuẩn:** 2 năm

**5. Số tín chỉ yêu cầu:** 60 tín chỉ

**6. Hình thức đào tạo:** Chính quy không tập trung

**7. Phương thức đào tạo:** Tín chỉ

**8. Tên văn bằng cấp**

- Tiếng Việt: *Thạc sĩ Kinh tế Quốc tế*
- Tiếng Anh: *Master of International Economics*

**9. Ngôn ngữ sử dụng:** Tiếng Việt

**10. Đơn vị cấp bằng:** Học viện Khoa học xã hội

**11. Tên khoa thực hiện chương trình đào tạo:** Khoa Kinh tế

**12. Chương trình đào tạo này áp dụng đối với các khóa học viên được công nhận  
trúng tuyển từ đợt 2 năm 2021.**

**II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA**

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu chung**

Căn cứ theo tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu chiến lược và triết lý giáo dục của Học viện Khoa học xã hội, chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng nhằm mục tiêu cung cấp cho học viên nền tảng kiến thức sâu rộng về kinh tế quốc tế cùng với những kỹ năng thực tiễn cần thiết để giải quyết các vấn đề kinh tế toàn cầu. Chương trình đào tạo tập trung vào việc trang bị cho học viên khả năng phân tích và đánh giá các chính sách kinh tế quốc tế, từ đó đưa ra những giải pháp hiệu quả và khả thi trong bối cảnh kinh tế đa dạng và phức tạp hiện nay. Học viên được đào tạo về các nguyên lý kinh tế, thương mại quốc tế, tài chính quốc tế, các chính sách kinh tế vĩ mô cũng như vi

mô và chú trọng đến việc phát triển kỹ năng nghiên cứu, phân tích dữ liệu, ứng dụng các công cụ kinh tế vào thực tiễn. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo hướng tới nâng cao khả năng thích ứng và sáng tạo của học viên, giúp học viên có thể nhận diện và nắm bắt cơ hội trong bối cảnh hiện đại của kinh tế toàn cầu. Xây dựng mạng lưới quan hệ quốc tế cho học viên thông qua các hoạt động hợp tác, giao lưu với các tổ chức, các doanh nghiệp, các trường đại học quốc tế. Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng còn nhằm mục tiêu phát triển kỹ năng lãnh đạo và quản lý của học viên, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các địa phương, tổ chức của Việt Nam làm việc trong các lĩnh vực kinh tế nói chung và hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng. Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể đảm nhận được các vị trí quản lý, chuyên gia tư vấn, chuyên gia phân tích trong các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp quốc tế, cơ quan chính phủ... thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

## **1.2. Mục tiêu cụ thể**

### **1.2.1. Mục tiêu về kiến thức**

- **PO1:** Cung cấp cho học viên kiến thức chuyên sâu về kinh tế quốc tế như thương mại quốc tế, tài chính quốc tế, đầu tư quốc tế, chính sách kinh tế quốc tế và các nội dung khác có liên quan;

- **PO2:** Cung cấp cho học viên phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng;

### **1.2.2. Mục tiêu về kỹ năng**

- **PO3:** Trang bị kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ, khả năng thuyết trình, làm việc nhóm thành thạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý trong môi trường quốc tế chuyên nghiệp.

- **PO4:** Nâng cao năng lực phân tích, tổng hợp và kỹ năng sử dụng các phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng để đánh giá, giải quyết các vấn đề của kinh tế quốc tế;

### **1.2.3. Mục tiêu về mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm**

- **PO5:** Phát triển khả năng nghiên cứu độc lập, có trách nhiệm của học viên đồng thời nâng cao khả năng thích ứng, sáng tạo và nắm bắt cơ hội trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

### **1.2.4. Vị trí việc làm**

Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể làm việc tại các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp quốc tế, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ trong vai trò quản lý, lãnh đạo, chuyên gia tư vấn, chuyên gia phân tích hoặc làm việc tại các vị trí khác có liên quan đến kinh tế quốc tế.

### **1.2.5. Khả năng học tập nâng cao trình độ**

Tiếp tục học tập tại các cơ sở đào tạo uy tín trong và ngoài nước về các ngành, chuyên ngành phù hợp như: kinh tế học, quản trị kinh doanh, tài chính quốc tế, thương mại quốc tế, đầu tư quốc tế; có khả năng học tập và nâng cao trình độ suốt đời.

## **2. Chuẩn đầu ra**

Chương trình đào tạo được thiết kế đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

### **2.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức**

- **PLO1:** Học viên nắm vững các nguyên lý về kinh tế học vi mô, vĩ mô và các lý thuyết kinh tế quốc tế;

- **PLO2:** Học viên đánh giá được mối quan hệ và tác động giữa các chủ thể trong nền kinh tế từ góc độ quản lý thông qua tư duy phân tích phản biện và phân tích bằng chứng thực nghiệm;

- **PLO3:** Học viên được cập nhật thông tin, kiến thức hiện đại, có tính thực tiễn cao liên quan đến quan hệ kinh tế, chính trị toàn cầu, hiểu biết sâu sắc quá trình phát triển toàn cầu và hoạch định chính sách quốc gia;

- **PLO4:** Học viên có nhận thức đúng đắn các xu hướng phát triển chính của kinh tế quốc tế, hiểu các định chế hợp tác kinh tế quốc tế phù hợp với điều kiện hội nhập khu vực và toàn cầu để vận dụng hợp lý, có hiệu quả vào thực tiễn của nền kinh tế Việt Nam;

## **2.2. Chuẩn đầu ra Kỹ năng**

- **PLO5:** Có kỹ năng phát hiện, phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề mới, phức tạp trong lĩnh vực kinh tế và kinh tế quốc tế phát sinh trong bối cảnh mới;

- **PLO6:** Có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt thông tin hiệu quả, thuyết trình, đàm phán, lập luận, phản biện;

- **PLO7:** Có kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021);

- **PLO8:** Có kỹ năng sử dụng tin học văn phòng, có khả năng sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích định tính và định lượng, áp dụng để xử lý số liệu và giải quyết các vấn đề kinh tế quốc tế;

## **2.3. Chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- **PLO9:** Có năng lực chủ động lập kế hoạch, triển khai, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- **PLO10:** Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi của bối cảnh toàn cầu, có năng lực dẫn dắt, chủ động hướng dẫn, giám sát công việc của các thành viên trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ xác định;

- **PLO11:** Có tư duy đổi mới sáng tạo và năng lực tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có khả năng bảo vệ được quan điểm cá nhân trước tập thể;

- **PLO12:** Có bản lĩnh vượt qua các khó khăn, thử thách và có trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể cũng như ý thức phục vụ cộng đồng.

## **III. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH**

Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kinh tế quốc tế bao gồm công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và người nước ngoài có đủ điều kiện tham gia xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ của Học viện. Xem chi tiết tại Thông báo tuyển sinh.

## **IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Giới thiệu tổng quan về chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng gồm các khối kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành và ngành, thực tập và báo cáo thực tập,



đề án tốt nghiệp. Trong đó: phần kiến thức chung có 3 học phần (9 tín chỉ); phần kiến thức cơ sở ngành và ngành có 12 học phần (36 tín chỉ); báo cáo thực tập (6 tín chỉ); đề án tốt nghiệp (9 tín chỉ).

## 2. Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo

**Bảng 1. Cấu trúc và khối lượng kiến thức toàn khoá**

TT	Khối lượng kiến thức	Loại học phần	Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Kiến thức chung	Bắt buộc	9	15%
<i>Tổng số tín chỉ</i>			<b>9</b>	<b>15%</b>
2	Kiến thức cơ sở ngành và ngành	Bắt buộc	27	45%
		Tự chọn	9	15%
<i>Tổng số tín chỉ</i>			<b>36</b>	<b>60%</b>
3	Báo cáo thực tập	Bắt buộc	06	10%
<i>Tổng số tín chỉ</i>			<b>06</b>	<b>10%</b>
4	Đề án tốt nghiệp	Bắt buộc	09	15%
<i>Tổng số tín chỉ</i>			<b>09</b>	<b>15%</b>
<b>Tổng số tín chỉ toàn khoá</b>			<b>60</b>	<b>100%</b>

## 3. Đánh giá kết quả học tập

Phương pháp đánh giá quá trình học tập của học viên và đánh giá học phần được áp dụng theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo của Học viện Khoa học xã hội.

### 3.1. Đánh giá quá trình:

Quá trình học tập của học viên được đánh giá qua bài kiểm tra điều kiện; thuyết trình; báo cáo thực tập, đề án tốt nghiệp.

### 3.2. Đánh giá học phần:

Phương pháp đánh giá học phần thông qua bài thi viết kết thúc học phần, tiểu luận kết thúc học phần.

Mã hóa phương pháp đánh giá (Evaluate)

E1: Bài kiểm tra điều kiện

E2: Thuyết trình

E3: Bài thi viết kết thúc học phần

E4: Tiểu luận kết thúc học phần

E5: Báo cáo thực tập

E6: Đề án tốt nghiệp

HỘI VIÊN

22